

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2018/HS-PT
Ngày 03-4-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Quang Sơn

Các Thẩm phán: Ông Phạm Văn Tĩnh; Ông Tôn Văn Thông

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Nhật Trường - Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Ông Đặng Hữu Tài - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 11/2018/TLPT-HS ngày 08 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo Phan Văn Đ do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 29/2018/HS-ST ngày 13 tháng 12 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện M.

Bị cáo có kháng cáo: **Phan Văn Đ**, sinh năm 1979 tại tỉnh Nghệ An; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xóm 2, xã K, huyện N, tỉnh Nghệ An; chỗ ở hiện nay: Ấp 1, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn P và bà Trần Thị B; có vợ Trần Thị C; có 02 con lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2012; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo tại ngoại; (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 05/5/2017, sau khi đã sử dụng rượu bia, Phan Văn Đ điều khiển xe ô tô biển số 51A-249.xx lưu thông trên Quốc lộ 60 theo hướng từ cầu M đến cầu Mương Điều. Khi đến Km 30+07 thuộc khu phố 5, thị trấn Mỏ Cày, huyện M, do Đ điều khiển xe không làm chủ tay lái để xe chạy lên lề đường bên phải đụng bà Khấu Thị Ngọc Đ đang ngồi trên lề đường cùng xe bán sữa đậu nành của bà Đ; sau đó xe Đ tiếp tục lao tới đụng vào hàng hóa bày bán trước hiệu sách Đông Phương do chị Nguyễn Thị Nhã T làm chủ sở hữu và tiếp tục đụng vào xe mô tô biển số 71B2-795.xx do anh Trương Hoàng Vũ Linh Y điều khiển đang dừng dưới lề lộ. Hậu quả

của vụ tai nạn làm bà Khẩu Thị Ngọc Đ tử vong tại hiện trường; anh Trương Hoàng Vũ Linh Y bị thương tích nhẹ nên từ chối giám định và không yêu cầu xử lý.

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm: Một xe ô tô biển số 51A-249.XX; một xe mô tô biển số 71B2-795.XX; một xe kéo đẩy bán hàng rong; một thẻ nhớ dung lượng 83,350KB; 01 giấy phép lái xe hạng C số AY 1274XX mang tên Phan Văn Đ.

Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện: Hiện trường là đoạn đường bê tông nhựa, cong về bên trái mặt đường rộng 9,8m có vạch kẻ tim đường liền nét. Hướng khám nghiệm từ cầu Mỏ Cày đi cầu Mương Điều, chọn tim đường làm chuẩn, tất cả các dấu vết đo vào tim đường ghi nhận như sau: Xe ô tô 51A-249.XX đỗ bên lề đường trái, đầu xe hướng cầu Mương Điều, đuôi xe hướng cầu Mỏ Cày, trục bánh trước bên phải cách tim đường 2,67 mét, trục bánh sau bên phải cách tim đường 3,95 mét; xe ô tô để lại 03 vết ma sát: Vết ma sát 1 màu đen do bánh trước bên phải xe ô tô tạo ra dạng đường thẳng dài 9,6 mét nằm tiếp giáp mép lề phải lên lề phải, đầu vết ma sát tiếp giáp mép lề phải cách tim đường 4,75 mét, cuối vết ma sát gần nhất cách tim đường 5,6 mét; vết ma sát 2 màu đen do xe ô tô 51A-249.xx tạo ra từ phần đường bên phải sang phần đường bên trái dạng đường cong dài 18,45 mét, đầu vết ma sát cách tim đường 2,1 mét, cuối vết ma sát nằm ở phần đường trái cách tim đường 4,03 mét; vết ma sát 3 tạo ra bên mép tiếp giáp giữa lề trái và lề đường trái dài 0,76 mét, đầu vết ma sát tiếp giáp mép lề trái cách tim đường 4,70 mét, cuối vết ma sát cách tim đường 4,95 mét; trụ điện hạ thế trong lề phải, mặt ngoài dính chất màu xám nghi sơn có kích thước 08cm x 08cm, thấp nhất cách mặt đất 0,52 mét, cách lề phải 1,1 mét và cách tim đường 6 mét; vết than củi tại hiện trường có kích thước 70cm x 50cm, gần nhất vết than cách tim đường 4,20 mét; vùng vết cày do xe bán hàng rong tạo ra có kích thước 18cm x 22cm dạng đường thẳng chiều hướng từ lề phải ra tim đường, đầu vùng vết cày cách tim đường 1,30 mét; xe mô tô 71B2-795.xx ngã nghiêng bên trái vắt ngang lề trái, đầu xe hướng cầu M, đuôi xe hướng cầu Mương Điều, tâm bánh trước cách tim đường 5,26 mét, tâm bánh sau cách tim đường 4,55 mét, xe ngã để lại 01 vết cày dạng đường cong từ phần đường phải sang phần đường trái dài 18,5 mét, đầu vết cày cách tim đường 3,3 mét, cuối vết cày cách tim đường 2,42 mét; vị trí nạn nhân nằm sấp tại hiện trường, đầu hướng ra tim đường chệch về cầu Mương Điều và cách tim đường 4,23 mét. Căn cứ dấu vết để lại trên hiện trường xác định vùng va chạm đầu tiên giữa xe ô tô 51A-249.xx và nạn nhân nằm trên lề đường bên phải có đường kính 0,4 mét, tâm vùng đụng cách mép lề phải 0,6 mét, cách tim đường 5,45 mét; vị trí va chạm thứ hai giữa xe ô tô 51A-249.xx và xe mô tô 71B2-795.xx nằm trên phần đường bên phải theo chiều hướng khám nghiệm có đường kính 0,6 mét, tâm vùng đụng cách tim đường 4,4 mét, cách tâm vùng va chạm đầu tiên 03 mét.

Kết quả khám nghiệm phương tiện xe ô tô 51A-249.xx ghi nhận: Ốp bảo vệ cản trước bên phải móp thụng hướng từ trước về sau, trên vết móp thụng có dính nhiều vỏ cây; mặt lăn bánh trước bên phải trầy xước dính nhiều vỏ cây; mặt ngoài bánh trước

bên phải có nhiều vết trầy xước; mặt dưới thành xe bên phải dính nhiều vết màu đỏ nghi máu và vết màu trắng nghi mô cơ kéo dài từ tiếp giáp cửa trước đến chắn bùn sau bên phải...

Kết quả khám nghiệm phương tiện xe mô tô 71B2-795.xx ghi nhận: Ốp bảo vệ đuôi đèn sau bể, đèn biển số bể mất; biển số bể nhựa mài mòn bên trái cong vênh từ sau về trước; bộ phận chắn bùn sau bị đẩy lệch từ sau về trước từ phải sang trái; hệ thống bánh sau lệch từ phải sang trái...

Kết quả khám nghiệm phương tiện xe kéo đẩy bán hàng rong ghi nhận: Mặt có tay kéo bên trái móp thụng hướng từ ngoài vào trong; mặt ngoài niền bánh trái có vết trầy xước, phía trên bộ phận đẩy bên trái mài mòn dính tạp chất màu đen nghi nhựa đường

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 38-517/TT ngày 18/5/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Bến Tre kết luận nạn nhân Khấu Thị Ngọc Đ, sinh năm 1950, nơi cư trú: khu phố 6, thị trấn Mỏ Cày, huyện M, tỉnh Bến Tre tử vong do đa chấn thương/ tai nạn giao thông đường bộ.

Kết quả xét nghiệm ngày 06/5/2017 của Bệnh viện đa khoa khu vực Cù Lao Minh, tỉnh Bến Tre xác định nồng độ cồn trong máu của Phan Văn Đ là 197mg/100ml.

Tại Bản kết luận giám định kỹ thuật số 1804/C54B ngày 15/6/2017 của Phân viện Khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: Trước khi tham gia giao thông hệ thống phanh, lái, còi của xe không bị hư hỏng do sự cố kỹ thuật; cụm đèn chiếu sáng và tín hiệu bên phải của xe bị hư hỏng, bể, vỡ không hoạt động. Dấu vết hư hỏng, bể, vỡ hình thành do xung lực va chạm khi xe tham gia tai nạn giao thông, cụm đèn chiếu sáng và tín hiệu còn lại của xe hoạt động bình thường, không bị hư hỏng do sự cố kỹ thuật.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 29/2017/HS-ST ngày 13/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Bến Tre đã tuyên bố bị cáo Phan Văn Đ phạm “Tội vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”; Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 202; các điểm b, p khoản 1 khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 33 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Xử phạt bị cáo Phan Văn Đ 01 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án. Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về phân trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 25/12/2017, bị cáo Phan Văn Đ kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đề nghị: căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015: không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Phan Văn Đ 01 năm tù về “Tội vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b

khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1 khoản 2 Điều 46; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Bị cáo phát biểu ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo để tạo điều kiện làm thuê lo cho cuộc sống gia đình đang gặp rất nhiều khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào hành vi của bị cáo Phan Văn Đ điều khiển xe ô tô biển số 51A-249.xx lưu thông trên Quốc lộ 60 hướng từ cầu M đến cầu Mương Điều. Khi đến Km 30+07 thuộc khu phố 5, thị trấn M, huyện M, Đ không làm chủ tay lái để xe chạy lên lề đường bên phải đụng bà Khấu Thị Ngọc Đ đang ngồi trên lề đường làm bà Đ tử vong do đa chấn thương. Kết quả điều tra xác định nồng độ cồn của bị cáo Đ là 197miligam/100mililit máu. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã quy kết bị cáo phạm “Tội vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” với tình tiết định khung tăng nặng “ phạm tội trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt mức quy định” theo điểm b khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Kết quả tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm cho thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã kết án đối với bị cáo Đ là đúng quy định pháp luật, không oan, sai.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm cho bị cáo được hưởng án treo thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng theo các điểm b, p khoản 1 khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 để xử phạt bị cáo 01 năm tù là thỏa đáng, đúng quy định pháp luật. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo bổ sung đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của đại diện hợp pháp của người bị hại và công ty Cổ phần Sài Gòn FURNITURE nơi bị cáo làm việc để yêu cầu được hưởng án treo. Song lỗi trong vụ tai nạn giao thông này hoàn toàn thuộc về bị cáo, đã điều khiển xe ô tô là nguồn nguy hiểm cao độ tham gia giao thông trong khi đã uống khá nhiều rượu nên không làm chủ tay lái, thiếu tập trung quan sát phần đường phía trước, điều khiển xe hết sức cẩu thả đã để xe leo lên lề đường bên phải gây ra vụ tai nạn giao thông làm bà Khấu Thị Ngọc Đ tử vong, gây mất mát đau thương vô hạn cho gia đình nạn nhân không gì bù đắp được. Mặc khác, mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo là dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà điều luật quy định là đã có xem xét chiếu cố đáng kể khi quyết định hình phạt. Vì vậy, Tòa án cấp phúc thẩm không có cơ sở cho bị cáo được hưởng án treo theo yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

[3] Đối với quan điểm của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phúc thẩm đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm là đúng quy định

của pháp luật nên được chấp nhận.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm, theo quy định của pháp luật Tố tụng hình sự và Nghị Quyết số 326 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì bị cáo phải phải chịu do kháng cáo không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 khoản 2 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[1] Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 202; các điểm b, p khoản 1 khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 33 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Xử phạt bị cáo Phan Văn Đ 01(một) năm tù về “Tội vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”; Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

[2] Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: bị cáo Phan Văn Đ phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về phân trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và án phí không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

[4] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- Vụ GDKT I – Tòa án nhân dân tối cao (1b);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bến Tre (1b);
- Tòa án nhân dân huyện M (3b);
- Công an và VKSND huyện M (2b)
- Chi cục THADS huyện M (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- UBND xã N (1b);
- Bị cáo tại ngoại;
- Phòng KTNV & THA, Tòa Hình sự, Văn phòng TAND tỉnh Bến Tre (3b);
- Lưu hồ sơ vụ án (1b).

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Bùi Quang Sơn